



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 31 HĐND TỈNH KHÓA XVIII, NHIỆM KỲ 2021 - 2026

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

* **Thời gian:** 01 ngày; bắt đầu từ 7h45', thứ Hai, ngày 21 tháng 7 năm 2025.

- Buổi sáng: Từ 7h45' đến 11h30'.

- Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.

* **Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị phường Hạc Thành, đại lộ Nguyễn Hoàng, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

II. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG KỲ HỌP

* Buổi sáng:

- Họp trừ bị thông qua Chương trình kỳ họp.

- Chào cờ

- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu khai mạc kỳ họp.

- *Trình bày tóm tắt các báo cáo:*

1- Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

2- Thông báo của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 31, HĐND tỉnh khóa XVIII.

- Đồng chí Nguyễn Doãn Anh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo.

- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tiếp thu và đáp từ.

- *Trình bày tóm tắt các tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định:*

1- Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; quyết toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

2- Giao UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch đầu

tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025) của ngân sách cấp huyện vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 của ngân sách cấp tỉnh hoặc của ngân sách cấp xã.

3- Bổ sung nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển sang thực hiện năm 2025 vào kế hoạch đầu tư công năm 2025, tỉnh Thanh Hóa được HĐND tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 613/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 (đợt 2).

4- Cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2025 - 2030.

5- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh.

6- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 50/2024/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 quy định chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí, ổn định dân cư cho các hộ dân ở khu vực có nguy cơ rất cao, nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025.

7- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025 và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

8- Sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 236/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2020 - 2025.

9- Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 256/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của Ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

10- Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa.

11- Bãi bỏ Nghị quyết số 48/2024/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa.

12- Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

13- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa.

14- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025.

15- Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

16- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho hoạt động, dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025.

17- Sửa đổi tên các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại các Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 của HĐND tỉnh.

18- Thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 và Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh.

19- Sửa đổi một số điều Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 và Nghị quyết số 386/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2033.

20- Thay thế Nghị quyết số 215/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao đội tuyển năng khiếu tỉnh Thanh Hóa và đội tuyển các huyện, thị xã, thành phố.

21- Bãi bỏ, sửa đổi một số nội dung của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thanh Hóa

giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 258/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh.

22- Sửa đổi khoản 2, Điều 3 Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 09/4/2025 của HĐND tỉnh quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

23- Sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình tham gia bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Mường Lát, giai đoạn 2023 - 2026.

24- Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 47/2024/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 của HĐND tỉnh quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

25- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2025 (đợt 3) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

26- Phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- *Trình bày báo cáo kết quả thẩm tra các tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 31 HĐND tỉnh khóa XVIII:*

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra 12 dự thảo nghị quyết kèm theo tờ trình nội dung 1 đến 12 nêu trên.

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra 01 dự thảo nghị quyết kèm theo tờ trình nội dung 13 nêu trên.

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thẩm tra 7 dự thảo nghị quyết kèm theo tờ trình nội dung 14 đến 20 nêu trên.

- Ban Dân tộc HĐND tỉnh thẩm tra 6 dự thảo nghị quyết kèm theo tờ trình nội dung 21 đến 26 nêu trên.

- *Công tác tổ chức:* Bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh Thanh Hóa, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Buổi chiều:**

- HĐND tỉnh thảo luận toàn thể tại Hội trường.

+ Các đại biểu HĐND tỉnh thảo luận.

+ Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu kết luận phiên thảo luận.

- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tiếp thu, giải trình những vấn đề đại biểu HĐND tỉnh và cử tri trong tỉnh quan tâm; đồng thời, phát biểu một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về điều hành trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh điều hành kỳ họp thông qua các nghị quyết.

- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh bế mạc kỳ họp.

- Chào cờ.

III. TÀI LIỆU ĐẠI BIỂU TỰ NGHIÊN CỨU

1. Báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về kết quả kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

2. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên các cấp học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2024.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

4. Báo cáo của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổng hợp kết quả thẩm tra giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 24 HĐND tỉnh khóa XVIII.

5. Các báo cáo kết quả hoạt động của các Ban HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

6. Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 24 HĐND tỉnh khóa XVIII.

7. Báo cáo của UBND tỉnh về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 6 tháng đầu năm, trọng tâm chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2025.

8. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

9. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ giải pháp 06 tháng cuối năm 2025.

10. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

11. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

12. Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

13. Báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về tình hình tội phạm và công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

14. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về công tác xét xử, thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

15. Báo cáo của Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN

- Văn phòng thực hiện gửi tài liệu trên phần mềm phòng họp không giấy tờ VNPT - eCabinet; quét mã QRcode để các đại biểu nghiên cứu.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí tham dự, theo dõi, đưa tin về các hoạt động của kỳ họp; Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện truyền hình, phát thanh trực tiếp các phiên khai mạc, bế mạc, thảo luận tại kỳ họp.

Tại các phiên thảo luận, cử tri và Nhân dân trong tỉnh liên hệ với HĐND tỉnh qua số điện thoại: 02373 68 68 68./.

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**